

Số: 3068/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 18 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp đến năm 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 19/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Sơn La Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Sơn La; Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2018 Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Giám đốc Nội vụ tại Tờ trình số 957/TTr-SNV ngày 03 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La đến năm 2030, với nội

dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh phải tuân thủ và phù hợp với yêu cầu đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước.

2. Thống nhất, đồng bộ và phân bổ hợp lý giữa các lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Mang tính kế thừa nhằm phát huy hiệu quả, phù hợp với khả năng đầu tư và đặc điểm của từng lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

4. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời thực hiện các chính sách thúc đẩy xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

5. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm tính đặc thù của từng lĩnh vực, có tính kế thừa, phát huy tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự đảm bảo chi phí hoạt động trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự.

7. Quy hoạch mang tính động và mở, có sự cập nhật, điều chỉnh phù hợp trong từng thời kỳ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Bố trí hợp lý nguồn lực ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, tạo đột phá trong quản lý; từng bước xóa bỏ can thiệp và bao cấp của Nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp, nâng cao chất lượng sự nghiệp công.

b) Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững.

c) Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn năm 2019 - 2020

- Về mạng lưới đơn vị sự nghiệp: Thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công trong Quản lý các Khu công nghiệp, đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, thống nhất; thực hiện tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ công.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Đơn vị sự nghiệp công lập tiến hành triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ công; tăng dần mức độ tự chủ hàng năm phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công.

b) Giai đoạn 2021- 2025:

- Về mạng lưới đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp tình hình phát triển Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Tiếp tục thực hiện cung cấp các dịch vụ công; chuyển đổi cơ chế hoạt động của đơn vị ở mức tự chủ cao hơn. Phấn đấu năm 2022 đơn vị tự chủ hoàn toàn chi thường xuyên.

c) Giai đoạn năm 2026-2030:

Tiếp tục thực hiện cung cấp các dịch vụ công đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; mục tiêu đến năm 2030 cổ phần hóa doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Giai đoạn 2019 - 2020

Tiếp tục duy trì hoạt động của Trung tâm Dịch vụ, tư vấn và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với các qui định hiện hành và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

2. Giai đoạn 2021 - 2025

Tiếp tục duy trì hoạt động của Trung tâm Dịch vụ, tư vấn và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, thực hiện nhiệm vụ quản lý khai thác, vận hành các công trình kết cấu hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp Mai Sơn, từng bước hoàn thiện theo lộ trình về công tác tự chủ, phấn đấu từ năm 2022 chờ đi đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

3. Giai đoạn 2026 -2030

Tiếp tục duy trì hoạt động của Trung tâm Dịch vụ, tư vấn và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, thực hiện cung cấp các dịch vụ công đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; chuyển đổi cơ chế hoạt động của đơn vị ở mức tự chủ cao hơn; dự kiến đến năm 2030 cổ phần hóa doanh nghiệp.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Nhóm giải pháp quản lý nhà nước

a) Ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách đồng bộ để phát triển đơn vị sự nghiệp công lập, tạo động lực cho đội ngũ viên chức.

b) Gắn quyền hạn với trách nhiệm của từng cấp, của tập thể và cá nhân người đứng đầu đơn vị; gắn phân cấp nhiệm vụ với phân cấp về quản lý tổ chức, nhân sự tài chính và đảm bảo các điều kiện vật chất khác. Một mặt trao cho đơn vị đầy đủ quyền tự chủ và trách nhiệm; mặt khác đảm bảo quyền sở hữu và vai trò của đại diện chủ sở hữu trong đơn vị.

c) Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị đồng bộ về cả tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính; tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị phát triển ổn định, bền vững; bảo đảm lợi ích của từng cá nhân, tập thể và của nhà nước.

d) Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp; quy định và thực hiện quy chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong thực hiện thẩm quyền.

đ) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; đồng thời phát huy dân chủ ở cơ sở để giám sát công việc quản lý của các cấp; phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức quần chúng trong việc giám sát hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhóm giải pháp về tài chính

a) Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hạ tầng khu công nghiệp. Hỗ trợ đơn vị trong việc tìm nguồn tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế đầu tư cho đơn vị sự nghiệp.

b) Đẩy nhanh tiến trình thực hiện cổ phần hóa khi đủ điều kiện.

c) Đối với nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản: Tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành các dự án đang triển khai từ nguồn ngân sách nhà nước; tập trung đầu tư cho các mục tiêu ưu tiên cấp thiết.

d) Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Thay đổi cơ bản phương thức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, gắn việc giao dự toán ngân sách hàng năm cho đơn vị sự nghiệp với việc thực hiện nhiệm vụ, tiến tới thực hiện phương thức về đấu thầu, đặt hàng, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng theo quy định của pháp luật để thúc đẩy đơn vị phát triển.

3. Nhóm giải pháp về nhân lực

a) Nghiên cứu, rà soát, tái cơ cấu mạng lưới đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

b) Quyết liệt thực hiện đổi mới mô hình hoạt động từ mô hình hiện nay sang mô hình thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng

dịch vụ công, đặc biệt khuyến khích thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ có khả năng, điều kiện thực hiện xã hội hóa. Đẩy mạnh xã hội hóa đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng cổ phần hóa đối với đơn vị tự đảm bảo tự chủ toàn bộ về tài chính hoặc có thể tự chủ toàn bộ về tài chính sau cổ phần hóa theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

c) Đẩy nhanh việc thực hiện chức năng quản lý, cung cấp dịch vụ công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện thực hiện triển khai Quy hoạch; định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch.

- Chủ động xem xét, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc điều chỉnh Quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thực hiện các nội dung liên quan trong quy hoạch.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm dịch vụ, tư vấn và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp tỉnh Sơn La; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, NC (10b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

